| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỦ CHI**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 970/2022/QĐST-HNGĐ | *Củ Chi, ngày 28 tháng 6 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 849/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Trúc D, sinh năm: 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 60 đường Hoàng Đình Nghĩa, Tổ C, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Số 68/1 Đường số 625, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 60 đường Hoàng Đình Nghĩa, Tổ C, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Trúc D và anh Nguyễn Hữu N.

Chị Trần Thị Trúc D và anh Nguyễn Hữu N đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 56 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/7/2014.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Đôi bên xác nhận có 01 (một) con chung tên Nguyễn Hữu N, sinh ngày 03/6/2015. Giao con chung tên Nguyễn Hữu N cho chị Trần Thị

Trúc D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận việc chị Trần Thị Trúc D không yêu cầu anh Nguyễn Hữu N cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 150.000 đồng do chị Trần Thị Trúc D tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0044735 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; hoàn trả cho chị D số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Huỳnh Thạch Vũ**